

Số:/BC-TH

Hạ Long, ngày 22 tháng 01 năm 2020

BÁO CÁO
Sơ kết học kỳ I-Phương hướng nhiệm vụ học kỳ II
Năm học 2019-2020

PHẦN I: KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ HỌC KỲ I

I. THUẬN LỢI, KHÓ KHĂN

1. Thuận lợi

Đội ngũ giáo viên (GV) nhà trường nhiệt tình, có kinh nghiệm và đang được trẻ hoá, 100% CB,GV,NV đạt trình độ chuẩn, trong đó GV đạt trên chuẩn là 100%, các đồng chí CB,GV,NV có tinh thần đoàn kết, yêu nghề.

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp lãnh đạo ngành giáo dục và chính quyền địa phương, sự ủng hộ nhiệt tình của Ban Đại diện cha mẹ học sinh.

2. Khó khăn

Đội ngũ giáo viên nhà trường được trẻ hoá song còn trong độ tuổi sinh con, nuôi con nhỏ, ngày giờ công không đảm bảo nên nhà trường thiếu giáo viên đứng lớp; Một số giáo viên mới ra trường nên trình độ chuyên môn còn hạn chế, chưa có kinh nghiệm trong giảng dạy; Nhà trường chưa có nhà học đa năng.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Quy mô lớp, học sinh

Nội dung	Kế hoạch	Đầu năm	Cuối học kỳ I	Cuối học kỳ I tăng/giảm so với kế hoạch	Cuối học kỳ I tăng/giảm so với đầu năm	Số học sinh bỏ học
Số lớp	66	65	65	Giảm 1	0	
Sĩ số	2655	2643	2638	Giảm 12	Giảm 5	0

1.1. Phân tích tình hình phát triển quy mô lớp, số học sinh

Số lớp giảm 1 so với kế hoạch do nhà trường tách 01 lớp 5 (sĩ số dưới 30).

Số học sinh giảm so với kế hoạch và so với đầu năm học do học sinh chuyển nơi ở.

Nhà trường làm tốt công tác huy động trẻ ra lớp, không có học sinh bỏ học.

1.2. Số học sinh chuyển đi:

- Trong tỉnh: 44 học sinh.

- Ngoài tỉnh: 27 học sinh.

1.3. Số học sinh tuyển mới đầu cấp:

- Số lượng: 538 em.

- Tỷ lệ huy động: 100%.

2. CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC ĐÀO TẠO

2.1. Kết quả thực hiện nhiệm vụ giáo dục:

2.1.1. Về công tác quản trị nhà trường:

- Đổi mới từ kế hoạch, từ việc xây dựng kế hoạch của nhà trường

Kế hoạch của một nhà trường có vị trí và hết sức quan trọng, để xây dựng kế hoạch bài bản, khoa học và có tính khả thi cao, Hiệu trưởng dự thảo kế hoạch và tham khảo ý kiến các thành viên và được thực hiện theo 3 bước: Bước thứ 1: In ấn bản dự thảo gửi các thành viên BGH, cốt cán nghiên cứu trước để có ý kiến, Hiệu trưởng tập hợp trình bày ở hội nghị cốt cán những ý sẽ thay đổi, những ý không thay đổi, và phân tích rõ cơ sở khoa học, tính thực tiễn...; Bước thứ 2: Sau khi đã được chỉnh sửa lần thứ nhất, in ấn gửi tới các thành viên nghiên cứu để có ý kiến tranh luận trực tiếp với Hiệu trưởng từ đó rút ra được tính khả thi, khoa học của bản dự thảo thấy được chỗ đúng, chưa đúng của bản thảo để điều chỉnh; Bước thứ 3: Sau khi được cấp trên phê duyệt góp ý, BGH xem xét chỉnh sửa cho phù hợp và tiến hành triển khai tới toàn thể cán bộ giáo viên và được coi là nghị quyết của hội đồng nhà trường bắt buộc mọi người phải thực hiện, trong quá trình thực hiện hiện nhiệm vụ năm học phải bám sát kế hoạch, mọi vấn đề tranh luận phải lấy kế hoạch làm xương sống.

Việc xây dựng kế hoạch có liên quan đến tất cả các thành viên từ chỉ tiêu, cách đánh giá xếp loại và coi đây là nghị quyết, do đó mọi người buộc phải quan tâm để tham gia góp ý từ đó đã thu hút và khai thác được trí tuệ của tập thể và

như vậy là đã đổi mới được công tác quản lý từ việc xây dựng kế hoạch đơn phương của lãnh đạo, các thành viên tiếp nhận thụ động . Từ cách làm trên, kế hoạch đương nhiên có tính khả thi, khoa học khách quan mọi thành viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao tự giác bám vào kế hoạch... tất yếu có hiệu quả và chất lượng giáo dục được nâng lên.

- Đổi mới việc xây dựng các quy định, quy chế trong công tác quản lý nhà trường:

Đầu năm học, nhà trường điều chỉnh sửa đổi những quy định không còn phù hợp thông qua hội nghị cán bộ viên chức. Các quy chế phải xây dựng hết sức cụ thể tỉ mỉ khoa học trong đó phân công từng thành viên cụ thể, cách đánh giá, xếp loại...trong quá trình thực hiện coi đây là văn bản chính thống phải theo mọi thành viên không tùy tiện thay đổi theo cảm tính. - Khi xây dựng các quy chế phải lấy hiệu quả và năng suất làm đầu, có như vậy thì quy chế mới có tác dụng nâng cao chất lượng giáo dục và hiệu quả công tác của các thành viên trong nhà trường. Đã có quy chế cụ thể, việc thực hiện sẽ thuận lợi vì đã có cơ sở để cán bộ giáo viên lấy đó làm thước đo, cán bộ phụ trách dễ dàng đánh giá công bằng, dân chủ và giảm được thời gian họp hành bàn cãi không cần thiết trong quá trình thực hiện.

- Ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý.

Nhà trường xây dựng trang Website với mục đích giúp cho công tác quản lý, tuyên truyền và lưu trữ tư liệu của nhà trường góp phần vào việc đổi mới công tác quản lý và nâng cao hiệu quả công tác cũng như chất lượng giáo dục một cách toàn diện. Nhà trường thực hiện tốt phần mềm quản lý học sinh, quản lý chất lượng học sinh trên Smas. Quản lý khai thác triệt để tác dụng của tin học trong nhà trường: Tài chính kế toán, công tác phổ cập, ... Ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, đặc biệt sử dụng hiệu quả các thiết bị dạy học của phòng học thông minh.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua dạy tốt trong nhà trường: Tạo ra sự đồng nhất và sức mạnh tổng hợp giữa các đoàn thể trong nhà trường. Khơi dậy phong trào đổi mới trong đơn vị và vận dụng triệt để việc đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

2.1.2. Về công tác chuyên môn:

Nhà trường đã xây dựng chương trình nhà trường cho toàn bộ các khối lớp theo hướng đổi mới, thực hiện tinh giản các nội dung dạy học vượt quá mức độ cần đạt; rà soát điều chỉnh để tránh trùng lặp nội dung giữa các môn học, hoạt động giáo dục; bổ sung cập nhật những thông tin mới thay thế cho các thông tin lạc hậu; xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường.

Thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, đổi mới hình thức tổ chức dạy học:

Việc đổi mới phương pháp dạy học: Nhà trường chỉ đạo giáo viên tiếp tục thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” và các phương pháp dạy học tích cực khác. Tiếp tục thực hiện dạy học Mĩ thuật theo phương pháp mới. Tăng cường tập huấn chuyên môn; tổ chức chuyên đề, hội thảo; tổ chức tham quan học tập, các hoạt động trải nghiệm, các câu lạc bộ, hoạt động ngoại khóa nhằm bồi dưỡng chuyên môn và đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học; Thực hiện chuyên đề cấp trường Đổi mới phương pháp dạy học môn khoa học lớp 5 theo định hướng phát triển năng lực học sinh. 100% các tiết dạy thao giảng, hội giảng, các tiết dạy của giáo viên giỏi cấp trường đều áp dụng các phương pháp và kĩ thuật dạy học tích cực. Tổ chức thao giảng, hội giảng chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11 và Ngày Quốc tế phụ nữ 8/3. 100% các tiết dạy ứng dụng công nghệ thông tin, sử dụng hiệu quả bảng tương tác thông minh và đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Phối hợp với các trường trong cụm chuyên môn tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên về đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Nhà trường và các tổ chuyên môn tổ chức bồi dưỡng cho 100% giáo viên về các phương pháp dạy học và các kĩ thuật dạy học tích cực.

-Việc đổi mới đánh giá học sinh tiểu học: Thực hiện nghiêm túc các quy định đánh giá học sinh tiểu học theo Thông tư số 30, Thông tư số 22. Nhà trường chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh. Thực hiện đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh bằng các hình thức khác nhau: đánh giá qua việc quan sát các hoạt động trên lớp; đánh giá qua hồ sơ học tập, vở hoặc sản phẩm học tập,... Tổ chức nghiêm túc việc ra đề,

coi chằm kiểm tra định kì, đổi chéo giáo viên coi, chằm để đảm bảo kết quả kiểm tra khách quan, công bằng.

Tổ chức học 2 buổi/ngày: Năm học 2019-2020, nhà trường bố trí học sinh học 10 buổi/ tuần (trong đó có 01 buổi học các môn học ngoài giờ chính khoá, 9 buổi học chính khoá). Buổi học ngoại khóa: Lớp 1,2,3: Học 02 tiết tiếng Anh, 02 tiết kĩ năng sống; lớp 4,5 học Học 02 tiết tiếng Anh, 02 tiết tin học. Nhà trường đã thành lập câu lạc bộ tiếng Anh cho học sinh khối 4,5, câu lạc bộ hoạt động 01 buổi/tuần vào thứ bảy hàng tuần.

Nhà trường thực hiện tích hợp trong các môn học và hoạt động giáo dục đối với các nội dung: Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; triển khai đề tài giáo dục phòng chống tham nhũng; giáo dục chủ quyền quốc gia, biên giới biển đảo; sử dụng và tiết kiệm năng lượng điện; bảo vệ môi trường, ứng phó biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục an toàn giao thông; nội dung giới thiệu các điểm đến, giá trị đa dạng, đặc sắc của Quảng Ninh:

Trong học kì I, nhà trường tổ chức cho học sinh khối 4,5 tham gia hoạt động trải nghiệm khoa học sáng tạo tại biệt thự của giáo sư Ngô Bảo Châu.

Ngân: Huy động trẻ khuyết tật học hòa nhập (số ra lớp so với số thống kê phổ cập), tổ chức các hình thức giáo dục phù hợp đặc điểm riêng của học sinh khuyết tật:

Số lượt chuyên đề đã thực hiện trong học kỳ (đánh giá với kế hoạch đã xây dựng: chiếm ...%).

Số bài học được thực hiện theo hướng Nghiên cứu bài học của các tổ, nhóm chuyên môn:

Các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ, nội dung, số lượt giáo viên, nhân viên tham gia:

Tham gia sinh hoạt chuyên môn trên trang Trường học kết nối, cập nhật các thông tin trên phần mềm quản lý trường học trực tuyến: 100% giáo viên tham gia.

Công tác sử dụng thiết bị thí nghiệm: Nhà trường chỉ đạo 100% giáo viên sử dụng tối đa các thiết bị sẵn có để dạy học. 62 lớp đã sử dụng phòng học thông minh.

Nhà trường đã tổ chức tuyên truyền cho giáo viên, học sinh, cha mẹ học sinh về Luật phòng chống tác hại rượu bia, luật An toàn giao thông, các quy định về thu chi đầu năm học, phòng chống xâm hại tình dục, phòng chống dịch bệnh theo mùa, phòng chống sởi, giun, Luật tiêm chủng mở rộng, các văn bản quy phạm pháp luật khác,.... Số lượt tham gia là 13.200 lượt.

Công tác thư viện, thiết bị:

Toàn trường có 19.465 cuốn sách giáo khoa. Trong đó sách tại thư viện 532 cuốn, như vậy số lượng sách đảm bảo phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập của của giáo viên và học sinh. Sách nghiệp vụ hiện có 599 bản, thực hiện lưu kho tối thiểu 3 bản. Đầu năm học, thư viện nhà trường bổ sung thêm 59 cuốn sách nghiệp vụ, phục vụ cho công tác giảng dạy của giáo viên. Tổng số sách tham khảo là 7835 bản, trong đó mua mới 1800 bản. Hiện nay nhà trường có hai loại báo: Báo thiếu niên, nhi đồng do các chi đội, các chùm sao đặt mua, tạp chí Măng non (được cấp phát); Giáo viên làm tốt việc hướng dẫn sử dụng sách, vở hàng ngày để học sinh không phải mang theo nhiều sách, vở khi tới trường; sử dụng có hiệu quả sách và tài liệu của thư viện nhà trường. Làm tốt việc tự kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và xây dựng kế hoạch sửa chữa, bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Nhà trường huy động các lớp tự trang bị giá sách thân thiện trong lớp học và thư viện xanh để học sinh đọc sách trong các giờ nghỉ, xây dựng văn hóa đọc sách trong học sinh; hồ sơ sổ sách, bảo quản, giới thiệu, thống kê, phân loại, bổ sung sách báo đảm bảo; Nhà trường có phòng thư viện riêng, được trang bị bàn ghế, kệ, tủ tương đối đầy đủ. Nhà trường tặng 17 bộ sách giáo khoa mới cho học sinh nghèo, học sinh khuyết tật.

Nhà trường có 65 bộ bàn ghế giáo viên, 1270 bộ bàn ghế học sinh. Bàn ghế của học sinh đảm bảo theo các nhóm chiều cao đã quy định tại Thông tư số 26/2011/TTLT-BGDĐT-BKHCN-BYT ngày 16 tháng 6 năm 2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ, Bộ Y tế, được bố trí phù hợp với đối tượng học sinh. Tuy nhiên, hiện nhà trường còn một số bàn đôi liền ghế chưa đúng với yêu cầu là bàn đơn như Thông tư 26 quy định. Hàng tháng, nhà trường sửa chữa bàn ghế kịp thời những bàn ghế cũ, hỏng để đảm bảo chỗ ngồi cho học sinh.

Mỗi phòng học đều có bảng lớp. Bảng lớp có kích thước 3,5m x 1,2m. Bảng màu xanh lá cây, chống loá, thể hiện rõ chữ viết và được treo chính giữa

tường, đảm bảo độ cao theo quy định, đó là mép dưới bảng cách nền phòng học 0,8m. Tất cả các yếu tố trên đều được đảm bảo theo quy định về vệ sinh trường học của Bộ Y tế.

Nhà trường đã trang bị đầy đủ các loại máy vi tính, máy in. Tổng số máy vi tính nhà trường đã trang bị là 160 máy tính phục vụ công tác quản lý và giảng dạy, học tập (Trong đó có 75 bộ máy tính phục vụ giảng dạy môn tin học, 12 bộ máy tính phục vụ giảng dạy tại các lớp học, 10 bộ phục vụ công tác quản lý, 63 bộ máy tính xách tay phục vụ phòng học thông minh), 15 máy chiếu (trong đó có 02 máy chiếu OverHead, 01 máy chiếu vật thể), 04 chiếc ti vi phục vụ công tác giảng dạy, 02 bảng thông minh phòng học tiếng Anh (có đủ các thiết bị và phần mềm dạy học hiện đại), 62 phòng học thông minh (bảng tương tác, loa, camera giám sát), 100% phòng học, hội trường được trang bị điều hòa, 03 bộ loa, 03 âm li, 01 đàn Piano kỹ thuật số, 03 đàn Casio-TK 1300, 6 đài cát xet. Nhà trường đã lắp đặt 5 đường mạng Internet cáp quang cố định và không dây trong toàn trường để phục vụ tốt công tác quản lý cũng như thực hiện các hoạt động giáo dục trong nhà trường.

Nhà trường đã phát động phong trào sưu tầm và tự làm đồ dùng học tập trong học sinh. Để thực hiện được phong trào này mỗi giáo viên giảng dạy đều có kế hoạch cho học sinh sưu tầm và tự làm đồ dùng học tập cho mỗi bài học ở trong từng môn học. Dưới sự hướng dẫn của giáo viên, học sinh đã tích cực tham gia sưu tầm và tự làm đồ dùng học tập để phục vụ ngay trong việc học tập hàng ngày của các em. Nhiều đồ dùng học tập được các em tự làm hoặc sưu tầm có giá trị phục vụ cho mỗi tiết học, mỗi bài học đạt hiệu quả từ đó đã tạo cơ hội cho học sinh chủ động giúp đỡ lẫn nhau trong học tập.

2.2. Đánh giá chất lượng giáo dục

2.1. Nhận xét chất lượng đào tạo so với học kỳ I năm học trước

Chất lượng giáo dục học kỳ I thấp hơn những năm học trước. Các lớp có nhiều học sinh đạt điểm cao trong kiểm tra cuối học kỳ I: 1A1, 1A3, 1A4, 2A7, 2A5, 2A10, 3A5, 3A6, 3A7, 4A5, 4A7, 5A4. Chất lượng giáo dục môn Tiếng Việt lớp 2, Toán lớp 2,3,4,5 và Tiếng Anh lớp 3 còn nhiều học sinh chưa hoàn thành môn học. Các lớp chất lượng dạy học chưa đảm bảo: 2A1; 2A13; 3A9; 3A11; 3A13; 4A8 5A1;5A5, 5A9. Các lớp chất lượng môn tiếng Anh chưa đảm bảo: 5A5; 5A2; 3A8; 3A2; 4A4.

Nguyên nhân do một số giáo viên chưa có kinh nghiệm hướng dẫn học sinh làm các bài kiểm tra, một số học sinh chưa chăm học, việc ra đề phân loại rõ hơn trình độ học sinh theo các mức độ, đề có nhiều câu hỏi khó hơn, đòi hỏi học sinh nắm vững kiến thức và các kỹ năng làm bài thì mới đạt điểm 9, điểm 10.

2.2. Đánh giá các mặt làm tốt và chỉ ra các tồn tại trong các hoạt động giáo dục toàn diện khác:

Nhà trường tích cực tổ chức các hoạt động giáo dục thể chất cho học sinh, tổ chức cho học sinh tham gia các bài đồng diễn thể dục theo nhạc vào giờ ra chơi, tổ chức cho học sinh học bài võ cổ truyền của dân tộc.

Tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp thành phố đạt giải Nhì toàn đoàn.

2.2.4. Công tác chính trị tư tưởng và các hoạt động khác:

Nhà trường làm tốt công tác giáo dục tư tưởng - văn hoá, công tác quản lý học sinh, tổ chức tốt các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao. Nhà trường làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục đạo đức cho học sinh. Tổ chức tốt Lễ Khai giảng năm học mới; Liên hoan văn nghệ Chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20.11, chào mừng Ngày Thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam và Ngày Hội Quốc phòng toàn dân 22/12; Tổ chức thi trường sạch lớp đẹp; Tổ chức Hội khỏe Phù Đổng cấp trường và tổ chức cho học sinh luyện tập tham gia Hội khỏe Phù Đổng cấp thành phố; Tổ chức cho học sinh làm các sản phẩm và tham gia cuộc thi "Sáng tạo thanh thiếu niên"; Tổ chức thi kể chuyện tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh Tuyên truyền về An toàn giao thông; Thực hiện xây dựng Trường học hạnh phúc.

- Phát động và hoàn thành cuộc thi “ý tưởng trẻ thơ” của các khối 3,4,5 và nộp về ban tổ chức ngày 18/11/2019 với 1.568.000 bài thi.

- Phát động và hoàn thành cuộc thi “Chiếc ô tô mơ ước” của các khối 3,4,5 và nộp về ban tổ chức ngày 03/01/2020 với 1.235.000 bài thi.

- Công tác y tế trường học được quan tâm. Giải quyết các trường hợp sơ cấp cứu, xử lý ban đầu các bệnh thông thường kịp thời, sau khi xử lý xong báo cho cha mẹ học sinh biết để gia đình tiếp tục giải quyết và chuyển lên cơ sở y tế tuyến trên. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền BHYT có 2546 học sinh tham gia BHYT, đạt 99%. Phối hợp với Trạm y tế phường Giếng Đáy cho học sinh khối 2 tiêm Bạch hầu, uốn ván đạt 80%. Lưu mẫu thức ăn hàng ngày theo quy định, thực hiện tốt việc kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm và kiểm tra dinh dưỡng bữa ăn bán trú.

- Đảm bảo an ninh trật tự trong trường học, không có học sinh vi phạm pháp luật, phụ huynh phối hợp tốt với nhà trường trong việc đảm bảo an ninh trật tự khu vực cổng trường.

2.2.5. Một số nội dung khác: Nhà trường làm tốt công tác phòng chống ma túy, tệ nạn xã hội; tham gia tích cực viết thư quốc tế; tích cực tham gia bảo vệ môi trường; giáo dục di sản; đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

2.3. Đánh giá tình hình kết quả giáo dục đạo đức học sinh (thống kê số lượng học sinh có hành vi đẹp, hành vi vi phạm nghiêm trọng; chỉ rõ những ưu điểm, nhược điểm..).

Kết quả giáo dục đạo đức học sinh được nhà trường chú trọng. Hầu hết các em học sinh thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ của học sinh, không có trường hợp vi phạm đạo đức học sinh. Học sinh nhà trường thực hiện nghiêm chỉnh nhiệm vụ của người học sinh theo Thông tư 22. Số học sinh nhận được của rơi, trả lại người đánh mất là 50 em, số học sinh tích cực tham gia công tác từ thiện nhân đạo là 1220 em, số học sinh tích cực tham gia hoạt động Đội 530 em,

Học sinh toàn trường luôn được đảm bảo các quyền lợi chính đáng được quy định tại Điều 42 - Điều lệ trường Tiểu học.

2.4. Kết quả giáo dục của toàn đơn vị, từng khối lớp, từng cấp học

Đánh giá chất lượng	Tổng số	Chia ra				
		Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
I. Tổng số HS xếp loại môn học	2638	538	622	526	441	511
1. Toán	2638	538	622	526	441	511
- Hoàn thành tốt	715	314	109	93	130	69
- Hoàn thành	1646	212	456	341	269	368
- Chưa hoàn thành	277	12	57	92	42	74
2. Tiếng Việt	2638	538	622	526	441	511
- Hoàn thành tốt	1118	327	214	214	146	217
- Hoàn thành	1459	201	383	299	285	291
- Chưa hoàn thành	61	10	25	13	10	3
3. Khoa học	952				441	511
- Hoàn thành tốt	746	x	x	x	348	398
- Hoàn thành	200				90	110

- Chưa hoàn thành	6	x	x	x	3	3
4.Lịch sử & Địa lý	950				441	509
- Hoàn thành tốt	696	x	x	x	317	379
- Hoàn thành	232				114	118
- Chưa hoàn thành	22	x	x	x	10	12
5. Ngoại ngữ	1471			519	441	511
- Hoàn thành tốt	542			217	175	150
- Hoàn thành	820			248	249	323
- Chưa hoàn thành	109			54	17	38
6.Đạo đức	2638	538	622	526	441	511
- Hoàn thành tốt	1800	390	408	341	298	363
- Hoàn thành	827	148	213	183	143	148
- Chưa hoàn thành	1		1			
7.Tự nhiên và Xã hội	1676	537	621	518		
- Hoàn thành tốt	1017	354	370	293	x	x
- Hoàn thành	658	183	250	225		
- Chưa hoàn thành	1		1		x	x
8.Âm nhạc	2638	538	622	526	441	511
- Hoàn thành tốt	1055	196	199	234	193	233
- Hoàn thành	1573	342	423	292	248	277
- Chưa hoàn thành	1					1
9.Mĩ thuật	2633	537	622	522	441	511
- Hoàn thành tốt	820	199	177	156	147	141
- Hoàn thành	1813	338	445	366	294	370
- Chưa hoàn thành						
10.Thủ công	1677	537	622	518		
- Hoàn thành tốt	880	245	357	278	x	x
- Hoàn thành	796	292	264	240		
- Chưa hoàn thành	1		1		x	x
11. Kỹ thuật	952	x	x	x	441	511
- Hoàn thành tốt	546	x	x	x	257	289
- Hoàn thành	405	x	x	x	184	221
- Chưa hoàn thành		x	x	x		1

12. Thẻ dực	2638	538	622	526	441	511
- Hoàn thành tốt	1470	273	322	274	279	322
- Hoàn thành	1159	265	300	252	162	189
- Chưa hoàn thành						
II. Về năng lực						
1. Tự phục vụ	2638	538	622	526	441	511
Chia ra: - Tốt	1832	454	431	363	269	315
- Đạt	791	84	188	160	164	195
- Cần cố gắng	15		3	3	8	1
2. Hợp tác	2638	538	622	526	441	511
Chia ra - Tốt	1751	417	415	357	248	314
- Đạt	872	121	204	166	185	196
- Cần cố gắng	15		3	3	8	1
3. Tự học giải quyết vấn đề	2638	538	622	526	441	511
Chia ra - Tốt	1672	429	385	308	238	312
- Đạt	950	109	231	215	197	198
- Cần cố gắng	16		6	3	6	1
III. Về phẩm chất						
1. Chăm học chăm làm	2638	538	622	526	441	511
Chia ra - Tốt	1844	428	448	380	258	330
- Đạt	790	110	174	143	183	180
- Cần cố gắng	4			3		1
2. Tự tin trách nhiệm	2638	538	622	526	441	511
Chia ra - Tốt	1832	416	453	393	247	323
- Đạt	802	122	169	130	194	187
- Cần cố gắng	4			3		1
3. Trung thực kỷ luật	2638	538	622	526	441	511
Chia ra - Tốt	2102	477	496	450	339	340
- Đạt	532	61	125	73	102	171
- Cần cố gắng	4		1	3		
4. Đoàn kết yêu thương	2638	538	622	526	441	511

Chia ra - Tốt	2219	501	555	465	358	340
- Đạt	415	37	66	58	83	171
- Cần cố gắng	4		1	3		

2.5. Nhà trường thực hiện nghiên túc việc công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế, theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 về Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

3. CÔNG TÁC XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ GIÁO VIÊN

3.1.Đánh giá về số lượng, chất lượng đội ngũ

3.1.1.Quy mô hiện có

- Số được giao: 101 đ/c.

- Số hiện có: 88 đ/c. Trong đó:

+ Quản lý: 03 đ/c.

+ Giáo viên: 82 đ/c (trong đó: GV TH 71 đ/c; giáo viên bộ môn 11 đ/c: Tiếng Anh 05 đ/c, thể dục 01 đ/c, mỹ thuật 03 đ/c, âm nhạc 02 đ/c).

+ Nhân viên: 01 kế toán, 01 văn thư, thủ quỹ.

- So số hiện có với số được giao: Thiếu 13 đ/c.

- Nhu cầu cần: 104 đ/c.

- So số hiện có với nhu cầu cần: Thiếu 16 đ/c.

- Số giáo viên nghỉ thai sản, ốm dài hạn: 01 đ/c.

- Số cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt chuẩn, trên chuẩn (số lượng- tỷ lệ): 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt trên chuẩn.

- Số đảng viên: 30 đồng chí (tỉ lệ 34.1%), số đoàn viên: 42 đồng chí (tỉ lệ 47.7%),

- Số giáo viên giỏi các cấp trường: 65 đồng chí.

- Số giáo viên chủ nhiệm giỏi các cấp trường: 65 đồng chí.

3.1.2. Phân tích các giải pháp đã thực hiện trong công tác bồi dưỡng giáo viên để nâng cao chất lượng đội ngũ.

Nhà trường thực hiện tốt công tác bồi dưỡng giáo viên. Hình thức bồi dưỡng: Tự học, học qua trang trường học kết nối, tổ chức chuyên đề cấp tổ, cấp trường, tham gia chuyên đề cụm, tổ chức thao giảng hội giảng, vận dụng dụng triệt để đổi mới phương pháp dạy học.

3. 2. Các nội dung khác

Tổng số các chuyên đề (cấp tổ: 05, cấp trường: 01, cấp cụm: 01) đã thực hiện.

Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc công khai đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý và nhân viên theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 về Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân ngay từ đầu năm học.

Triển khai và thực hiện nghiêm túc Đề án “Đổi mới phương thức, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng; thực hiện tinh giản bộ máy, biên chế” và thực hiện nghiêm các kế hoạch, nghị quyết khác của Thành ủy - HĐND- UBND thành phố...

Thực hiện tốt việc đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; tinh giản bộ máy, biên chế; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước, phát huy quyền làm chủ của nhân dân; giữ vững ổn định chính trị, xã hội, đáp ứng yêu cầu phát triển của nhà trường ; xây dựng đội ngũ cán bộ viên chức có phẩm chất chính trị, đạo đức, trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ ngày càng cao, đáp ứng được yêu cầu thực hiện nhiệm vụ chính trị, tiêu chức danh, vị trí việc làm.

Tăng cường cơ chế phân cấp, mở rộng cơ chế tự chủ, quyền hạn đi đôi với trách nhiệm, đề cao trách nhiệm người đứng đầu, tự chịu trách nhiệm về sử dụng tổ chức, bộ máy, kinh phí hoạt động. Rà soát sắp xếp tổ chức, bộ máy, tinh giản biên chế được tiến hành đồng thời với việc rà soát, đánh giá, bổ sung các quy hoạch cán bộ.

4. XÂY DỰNG CƠ SỞ VẬT CHẤT, CẢNH QUAN SỰ PHẠM

4.1. Quy mô phòng học, phòng làm việc, phòng chức năng

STT	Phòng học thông thường			Phòng bộ môn	Thư viện	Phòng thiết bị	Phòng thí nghiệm	Phòng học thông minh	
	Tổng số	Kiên cố	Bán kiên cố						
Số lượng	88	88	0	17	02	01	0	62	

4.2. Phân tích môi trường, cảnh quan sự phạm

Cảnh quan môi trường xanh-sạch- đẹp-an toàn. Nhà trường có nhiều cây bóng mát, có vườn hoa đẹp, có nhiều tranh ảnh tuyên truyền đẹp mắt.

4.3. Việc quản lý sử dụng các phòng chức năng, bộ môn

Sử dụng hiệu quả các phòng học bộ môn và phòng chức năng.

4.4. Xây dựng Thư viện đạt chuẩn, trên chuẩn...

Thư viện được bố trí đẹp mắt, không gian đảm bảo, có đủ ánh sáng, đầy đủ cơ sở vật chất, đáp ứng các tiêu chí thư viện chuẩn.

4.5. Việc thực hiện công khai các điều kiện về cơ sở vật chất theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 về Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

Nhà trường thực hiện nghiêm túc công khai các điều kiện về cơ sở vật chất theo Thông tư số 36 ngay từ đầu năm học.

5. CÔNG TÁC PHỔ CẬP GIÁO DỤC

Nhà trường chỉ đạo thực hiện công tác phổ cập giáo dục tiểu học theo Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ GDĐT Quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; công văn số 704/PGD&ĐT ngày 3/9/2019 của Phòng GD&ĐT thành phố Hạ Long về việc tiếp tục thực hiện phổ cập giáo dục, huy động trẻ ra lớp năm học 2019-2020; công văn số 708/PGD&ĐT ngày 3/9/2019 của Phòng GD&ĐT về hướng dẫn điều tra, tổng hợp kết quả PCGD-XMC năm 2019.

- Chủ động tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương: Kiện toàn Ban chỉ đạo phổ cập giáo dục, xóa mù chữ; xây dựng kế hoạch; tập trung các nguồn lực để củng cố, duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học và phấn đấu đạt chuẩn ở mức cao hơn, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục phổ thông; huy động 100% trẻ 6 tuổi vào học lớp 1, không để xảy ra tình trạng học sinh bỏ học tại cấp học, giữ vững phường đạt tiêu chuẩn phổ cập GDTH đúng độ tuổi.

- Phân công cán bộ giáo viên phụ trách điều tra theo dõi và ghi sổ phổ cập ở các tổ dân cư ổn định, tạo điều kiện thuận lợi để các đồng chí GV thuộc địa bàn kịp thời nắm bắt sự thay đổi, biến động của số trẻ trên địa bàn một cách chính xác. Trong năm bổ sung và ghi sổ phổ cập, biểu gốc và lưu giữ hồ sơ một

cách thường xuyên và khoa học (Điều tra tổng hợp PC vào tháng 1 và tháng 8). Huy động HS ra lớp đúng độ tuổi.

- Theo dõi chính xác số liệu HS chuyển đi, chuyển đến.

- Đối chiếu khớp số trẻ 5 tuổi của trường Mầm non trên địa bàn phường Giếng Đáy với số trẻ 5 tuổi đã điều tra được. Làm tốt công tác tuyển sinh lớp 1 để đối chiếu số liệu và danh sách số trẻ đến tuổi đi học và số HS đến đăng kí nhập học để huy động trẻ ra lớp đúng độ tuổi.

- Nâng cao chất lượng dạy và học, kịp thời phát hiện học sinh chưa hoàn thành môn học, có kế hoạch giúp đỡ các em bằng hình thức dạy kèm, tăng thời lượng học các môn học vào các tiết học Thực hành và bồi dưỡng buổi 2 và 15 phút đầu giờ.

- Bảo đảm thu nhận hết trẻ trong độ tuổi vào học trường tiểu học tại địa bàn; Tham mưu với Ban đại diện cha mẹ học sinh thành lập quỹ khuyến học, quan tâm tạo mọi điều kiện và cơ hội cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn được đi học và có chế độ đãi ngộ thích đáng để động viên, khuyến khích, giúp đỡ các em vượt khó khăn chuyên cần học tập để đạt kết quả học tập cao và hoàn thành chương trình tiểu học. Nắm chắc số học sinh có nguy cơ bỏ học, kịp thời phối hợp với cha mẹ học sinh và chính quyền địa phương, tuyệt đối không để học sinh bỏ học.

- Thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra công nhận, công nhận phường Giếng Đáy đã đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học theo các mức độ; triển khai cập nhật, xử lí số liệu trên hệ thống thông tin quản lí phổ cập giáo dục, xoá mù chữ đảm bảo tính khoa học, pháp lí. Tiếp tục phấn đấu, duy trì đạt chuẩn PCGDTH mức độ 3.

*** Kết quả**

- Trẻ 6 tuổi vào lớp 1 : $526/526 = 100\%$.

- Trẻ 11 tuổi Hoàn thành CTTH : $452/456 = 99,12\%$ (4 em đang học lớp 5).

- PCGDTH: Đạt mức độ 3

6. CÔNG TÁC THANH, KIỂM TRA

6.1. Thực hiện chương trình:

- Thực hiện đúng chương trình thời khóa biểu theo quy định (Tính đến hết ngày 03/01/2020, hoàn thành chương trình học kì 1)

2. Kiểm tra toàn diện :

- Số lượng: 33/79 đ/c = 41,8%. Xếp loại: tốt: 17 đ/c = 21,5%; khá: 16 đ/c = 20,3%

3. Kiểm tra từng mặt :

3.1 Dự giờ: 268 tiết (Tốt: 179/268= 66,8%, Khá: 82/268 = 30,6 %, ĐYC: 7/268= 2,6%)

- Khảo sát giáo viên đầu năm: 13 tiết (Tốt: 4 tiết; Khá: 7 tiết; ĐYC: 2 tiết)

- Thảo giảng: 77 tiết (Tốt: 60/77 = 77,9%; Khá: 17/77 = 22,1%)

- Kiểm tra thường xuyên: 76 tiết (Tốt: 45/76 = 59,2%, khá: 28/76 = 36,8%, ĐYC: 3/76 = 4%)

- Dự giờ Tiếng Anh người nước ngoài, Kỹ năng sống, Tin học:

+ Môn Tiếng Anh người nước ngoài: Tổng số: 45 tiết. Trong đó Tốt: 36 tiết = 80%; Khá: 9 tiết = 20%;

+ Môn Kỹ năng sống: Tổng số 42 tiết. Trong đó Tốt: 26 tiết = 61,9%; khá: 14 tiết = 33,3%; ĐYC: 02 tiết = 4,8%.

+ Môn Tin học: Tổng số 15 tiết. Trong đó Tốt 8 tiết = 53,3%; Khá: 7 tiết = 46,7%

* 100% các giờ dạy sử dụng bảng thông minh.

3.2 Kiểm tra hồ sơ: 160 lượt. (Tốt: 118/160 = 73,8%, khá: 40/160 = 25%; ĐYC: 2/160 = 1,2%)

3.3 Kiểm tra giáo án: 160 lượt. (Tốt: 117/160 = 73,1%, Khá: 42/160 = 26,3%; ĐYC: 1/160=0,6%)

3.4. Thực hiện chuyên đề:

- Tổ chức chuyên đề: cấp cụm và cấp trường là 01 chuyên đề “Đổi mới phương pháp dạy học môn Khoa học lớp 5 theo định hướng phát triển năng lực học sinh”; cấp tổ tổ chức 23/30 chuyên đề đạt 76,7% . Trong đó có 05 chuyên đề (tổ 1,2,3,4,5) được thực hiện theo hướng Nghiên cứu bài học của các tổ, nhóm chuyên môn dựa trên phân tích hoạt động học của học sinh (Toán lớp 1, LTC

lớp 2, TNXH lớp 3; Địa lí lớp 4; Lịch sử lớp 5). Còn lại 18 chuyên đề dạy học theo Kỹ thuật tích cực và sử dụng bảng thông minh.

*** Đánh giá ưu, nhược điểm, bài học**

- Giáo viên được kiểm tra đã triển khai thực hiện nhiệm vụ năm học nghiêm túc ở các khối lớp, đặc biệt coi trọng công tác kiểm tra, đổi mới phương pháp dạy học vận dụng các kỹ thuật dạy học tích cực trong soạn giảng nhằm phát huy năng lực cho học sinh, dạy học chương trình linh hoạt đạt chuẩn kiến thức kỹ năng theo quy định. Giáo viên đã khai thác sử dụng thiết bị dạy học, đưa công nghệ thông tin vào giảng dạy, sử dụng bảng thông minh khai thác nội dung bài dạy có hiệu quả. Thực hiện coi và chấm kiểm tra, đánh giá, nhận xét học sinh nghiêm túc đảm bảo công bằng đánh giá đúng thực chất năng lực học sinh. Thực hiện đúng và đủ chương trình qui định, đánh giá nhận xét học sinh theo đúng TT 22.

- Nhà trường thường xuyên kiểm tra các hoạt động sư phạm của giáo viên giúp giáo viên rèn nề nếp hoàn thiện hồ sơ dạy học và tự giác vận dụng đổi mới phương pháp, sử dụng các kỹ thuật dạy tích cực dạy học đạt hiệu quả thực chất.

7. CÔNG TÁC TÀI CHÍNH

Về kinh phí:

* Kinh phí hoạt động: 10.366.010.000 đồng, trong đó:

* Kinh phí tự chủ (*đối với đơn vị sự nghiệp tự đảm bảo một phần chi phí, đơn vị do NSNN đảm bảo toàn bộ*).

- Số kinh phí được giao: 10.323.350.000 đồng.

- Kinh phí thực hiện 10.323.350.000 đồng.

- Trong đó:

+ Chi cho chuyên môn: 237.526.200 đ

+ Chi mua sắm, sửa chữa: 160.709.759 đ

+ Chi công tác phí: 12.970.000 đ

+ Chi mua vật tư văn phòng, văn phòng phẩm: 272.657.520 đ

+ Chi thanh toán cho cá nhân: 8.470.268.651 đ

- + Chi phí thuê mướn: 472.715.000 đ
- + Chi tiền điện, nước, VS môi trường: 160.079.292
- + Chi khác: 536.423.578 đ
- * Kinh phí không tự chủ:
 - Số kinh phí được giao: 42.660.000 đồng.
 - Kinh phí thực hiện: 31.764.604 đồng.
- * Các khoản thu thỏa thuận và thu hộ phụ huynh

TT	Các khoản thu	Thu	Chi	Tồn
1	Tiền ăn	2.502.560.000	2.502.120.000	440.000
2	Tiền chăm sóc BT	669.345.900	667.191.613	2.154.287
3	Tiền nước uống	46.896.000	46.890.000	6.000
4	Tiền số Liên lạc điện tử	45.522.000	45.000.000	522.000
5	Tiền học Tin học	39.032.000	35.646.886	3.385.114
6	Tiền học Tiếng Anh nước ngoài	1.469.276.500	1.468.929.410	347.090
7	Tiền học Kỹ năng sống	450.767.000	450.664.610	102.390
8	Tiền VS chung	39.080.000	37.986.000	1.094.000
9	Tiền mua đồ dùng đầu năm của HS lớp 1	36.472.000	33.611.600	2.860.400
	Tổng cộng	5.298.951.400	5.288.040.119	10.911.281

Đơn vị: Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt đã tiến hành công khai các nội dung quy định tại Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017; Thông tư 61/2017/TT- BTC ngày 15/6/2017 và Thông tư số 90/2018/TT- BTC ngày 28/9/2018 của Bộ tài chính bằng hình thức niêm yết tại bảng công khai của nhà trường.

Công khai đường dây nóng; nội quy nhà trường; lịch làm việc; lịch tiếp dân trong nhà trường, công khai kế hoạch tuyển sinh năm học 2019 – 2020.

- Sau khi hoàn thiện các nội dung trong biểu mẫu công khai, trường Tiểu học Lý Thường Kiệt tổ chức tiến hành công khai bằng hình thức niêm yết tại địa điểm làm việc của nhà trường và đăng tải trên Website của nhà trường.

Các nội dung công khai được niêm yết tại bảng công khai của nhà trường, nơi thuận tiện cho mọi người trong đơn vị xem.

8. CÔNG TÁC ĐẢNG TRONG TRƯỜNG HỌC

- Tổng số Đảng viên: 30 đ/c. Đảng viên mới kết nạp trong năm học: 0.

- Chi bộ giữ vai trò hạt nhân chính trị, lãnh đạo toàn diện các hoạt động của nhà trường và các đoàn thể. Các đồng chí đảng viên phát huy tốt vai trò tiên phong, gương mẫu trong mọi hoạt động, làm tốt công tác tuyên truyền tới giáo viên và nhân viên toàn trường.

Những khó khăn trong công tác xây dựng và phát triển Đảng: Hầu hết giáo viên trẻ muốn phấn đấu vào Đảng là giáo viên hợp đồng, chưa đủ tiêu chuẩn để kết nạp Đảng.

9. VỀ CÔNG TÁC XÃ HỘI HÓA GIÁO DỤC

- Kết quả huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục: Huy động phụ huynh đầu tư 200 chậu hoa và 100 chậu cây xanh cho các lớp học bằng hình thức tự nguyện. Phụ huynh huy động được 128.700.000 đ để khen thưởng, động viên học sinh.

- Nhà trường làm tốt công tác tham mưu và tham gia các Hoạt động của trung tâm học tập cộng đồng phường Giếng Đáy.

10. CÔNG TÁC THI ĐUA – KHEN THƯỞNG

- Nhà trường thực hiện tốt các cuộc vận động và các phong trào thi đua do Thành phố và ngành phát động; Đạt giải Nhì toàn đoàn khối Tiểu học Hội khỏe Phù Đổng cấp thành phố.

- Kết quả thi đua:

+ Chi bộ Đạt trong sạch vững mạnh xuất sắc

+ Giáo viên tham gia Thi GVG cấp Thành phố: 15/15 đồng chí đạt giờ dạy giỏi, trong đó có 16 tiết dạy đạt xuất sắc, 02 tiết đạt điểm 20.

ĐÁNH GIÁ CHUNG

* Điểm mạnh:

Học kì I- năm học 2019-2020, nhà trường tích cực đổi mới công tác quản lý và đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh, chất lượng giảng dạy chuyển biến rõ rệt, nhà trường đã quan tâm tổ chức các

hoạt động ngoại khóa, các hoạt động giáo dục kỹ năng sống cho học sinh. Nhà trường tích cực xây dựng trường học hạnh phúc. Ban đại diện cha mẹ học sinh và các cơ quan trên địa bàn luôn quan tâm, hỗ trợ, tạo điều kiện để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ. Phụ huynh phối hợp tốt với nhà trường để đảm bảo an toàn giao thông khu vực công trường. Học sinh ngoan, trang phục sạch, đẹp, gọn gàng, tích cực thi đua học tập và rèn luyện. Đạt giải Nhì toàn đoàn khối Tiểu học Hội khỏe Phù Đổng cấp thành phố. Kết quả thi GVG cấp Thành phố có nhiều tiết dạy đạt xuất sắc, đặc biệt có 02 tiết đạt điểm tối đa.

* Điểm tồn tại:

Chất lượng giáo dục môn Tiếng Việt lớp 2, Toán lớp 2,3,4,5 và Tiếng Anh lớp 3 còn nhiều học sinh chưa hoàn thành môn học. Nhắc nhở các lớp chất lượng dạy học chưa đảm bảo: 2A1; 2A13; 3A9; 3A11; 3A13; 4A8 5A1;5A5, 5A9. Các lớp chất lượng môn tiếng Anh chưa đảm bảo: 5A5; 5A2; 3A8; 3A2; 4A4.

* Nguyên nhân: do một số giáo viên chưa có kinh nghiệm hướng dẫn học sinh làm các bài kiểm tra, một số học sinh chưa chăm học, việc ra đề phân loại rõ hơn trình độ học sinh theo các mức độ, đề có nhiều câu hỏi khó hơn, đòi hỏi học sinh nắm vững kiến thức và các kỹ năng làm bài thì mới đạt điểm 9, điểm 10.

* Biện pháp khắc phục:

Chỉ đạo giáo viên chủ nhiệm cần quan tâm đến đối tượng học sinh chưa hoàn thành vào các giờ học trên lớp, 15 phút đầu giờ, các tiết bồi dưỡng và thực hành ở buổi 2. Tích cực đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với đối tượng học sinh thông qua các buổi sinh hoạt chuyên môn của tổ theo hướng đổi mới lấy học sinh làm trung tâm.

Phối hợp với phụ huynh ôn luyện các kiến thức cho HS theo chuẩn kiến thức kỹ năng, để đạt kết quả tốt vào cuối năm học; Chỉ đạo GVCN lớp 1,2,4,5 tích cực phụ đạo học sinh còn cần cố gắng về năng lực, phẩm chất trong học kỳ 2; Các đồng chí giáo viên trẻ tăng cường đi dự giờ thăm lớp học tập về chuyên môn để nâng cao chất lượng giảng dạy.

Nhà trường tăng cường đánh giá nhận xét học sinh bằng hình thức khảo sát qua dự giờ thăm lớp để đánh giá kiến thức kỹ năng cơ bản của học sinh mỗi lớp. Đặc biệt chú ý theo dõi sự tiến bộ của HS chưa hoàn thành nội dung các môn học.

Nhà trường thực hiện tốt việc công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 về Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ HỌC KỲ II NĂM HỌC 2019-2020

Căn cứ nhiệm vụ năm học 2019-2020 và nhiệm vụ giáo dục của địa phương, kế hoạch của nhà trường, Trường Tiểu học Lý Thường Kiệt thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm cụ thể như sau:

1. Nhiệm vụ trọng tâm

1.1. Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Tiếp tục thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ GDĐT về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo. Tích cực bồi dưỡng, tập huấn đội ngũ chuẩn bị sẵn sàng cho việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) 2018.

Tổ chức tập huấn giáo viên, cán bộ quản lý sử dụng chương trình và sách giáo khoa lớp; hoàn thành các điều kiện chuẩn bị triển khai chương trình lớp 1 theo CTGDPT 2018.

1.2. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục

Nâng cao tỉ lệ và chất lượng dạy học 2 buổi/ngày; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học và quản lý giáo dục, đặc biệt là việc ứng dụng bảng thông minh trong việc nâng cao chất lượng dạy học. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo. Khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục tiểu học.

1.3. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp với điều kiện địa phương

Tăng cường an ninh, an toàn trường học, tích cực phòng, chống xâm hại và bạo lực học đường; chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong môi trường

giáo dục; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh; nâng cao ý thức trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; xây dựng cơ chế phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh. Xây dựng trường học hạnh phúc. Bảo đảm thực hiện hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học; phát động phong trào học bơi và phòng, chống đuối nước cho học sinh.

2. Kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoại khóa học kì II:

- Tháng 2-> tháng 4: Tổ chức các hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống cho học sinh (HS khối 2,3).

- Tháng 3, tháng 4: Kỷ niệm ngày QTPN 8/3; Hùng biện Tiếng Anh, Hùng biện cuốn sách em yêu cấp trường; Tham gia cuộc thi kể chuyện về tấm gương, đạo đức Bác Hồ cấp thành phố; Giao lưu “Olympic các môn học và hoạt động giáo dục”; Tham gia Cuộc thi vẽ tranh Quốc tế Toyota “Chiếc ô tô mơ ước” lần thứ IX; Tham gia thi kể chuyện về tấm gương, đạo đức Bác Hồ cấp cụm, cấp thành phố; Tổ chức Ngày hội đọc sách.

- Tháng 5: Tổng kết năm học và chia tay học sinh lớp 5.

3. Kế hoạch phối hợp với CMHS

- Suất ăn bán trú thực hiện mức: 18.500 đ tiền ăn, 2.000 đ tiền công, 1.500đ tiền chất đốt, tổng 22.000/ bữa (tính từ tháng 02/2020) do giá cả thực phẩm tăng.

- Thực hiện tốt luật An toàn giao thông: cha mẹ học sinh đỗ xe thẳng hàng ngoài khu vực cổng trường, đảm bảo các xe được lưu thông, không ách tắc, an toàn cho học sinh; phụ huynh không vào sân trường và lớp học trong giờ học để tránh ảnh hưởng đến giờ học của các em học sinh. Phụ huynh và học sinh đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông.

- Phối hợp tốt với nhà trường để xây dựng trường học hạnh phúc, thầy cô thay đổi và phụ huynh cũng thay đổi.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

- Tuyên truyền sâu rộng để 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên nắm vững đường lối lãnh đạo của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, quy định của ngành, của địa phương, tổ chức cho 100% cán bộ, giáo viên nhân viên học bồi dưỡng thường xuyên về phẩm chất chính trị, đạo đức nghề nghiệp, nghiệp vụ sư phạm, kiến thức chuyên môn.

- Xây dựng kế hoạch dài hơi để các bộ phận trong nhà trường chủ động ban hành các văn bản theo quy định, xây dựng các kế hoạch bám sát hướng dẫn của phòng giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ khoa học, kiểm tra tất cả các bộ phận trong nhà trường, lực lượng kiểm tra có đủ các cán bộ chủ chốt, các đồng chí phụ trách chuyên môn ở từng bộ phận, những giáo viên cốt cán để thực hiện nhiệm vụ đảm bảo đạt hiệu quả tốt nhất. Phân công rõ trách nhiệm của các thành viên trong ban kiểm tra nội bộ, thường xuyên kiểm tra sát sao công tác kiểm tra trong nhà trường, phát huy những mặt tích cực, nêu gương các cá nhân tập thể tiêu biểu, chấn chỉnh, xử lý kịp thời những biểu hiện tiêu cực, những việc làm chưa tốt.

- Khuyến khích giáo viên đăng kí thao giảng và dạy các chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh.

- Tổ chức cho giáo viên tham quan, học tập kinh nghiệm tại các trường tiểu học đã áp dụng và đạt hiệu quả tốt trong việc đổi mới phương pháp dạy học.

- Phân bổ nguồn kinh phí phù hợp, mua tài liệu, tổ chức tập huấn, bồi dưỡng cho giáo viên về đổi mới nội dung và phương pháp dạy học. Tuyên truyền cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và cha mẹ học sinh hiểu rõ các văn bản quy định của bộ giáo dục, sở giáo dục và thành phố về việc thực hiện các khoản thu trong nhà trường. Thỏa thuận với cha mẹ học sinh trong cuộc họp phụ huynh đầu năm về các khoản thu theo quy định. Sử dụng nguồn kinh phí hiệu quả, tiết kiệm, công khai việc thu chi thường xuyên, kịp thời, đúng quy định. Kiểm tra và chỉ đạo sát sao việc thực hiện các khoản thu, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Tích cực tham mưu cho lãnh đạo địa phương xây dựng, lãnh đạo ngành đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học và biên chế học sinh theo các tiêu chí trường chuẩn quốc gia.

Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các tổ chức đoàn thể xây dựng kế hoạch, chương trình hoạt động của tổ, giúp giáo viên xây dựng kế hoạch công tác chuyên môn, kiểm tra đôn đốc mỗi tổ viên thực hiện đúng kế hoạch đã đề ra, tổ chức tốt các hoạt động của tổ khối. Tổ chức sinh hoạt chuyên môn định kì, đưa các nội dung đổi mới nội dung và phương pháp dạy học, tích cực hóa hoạt

động của học sinh, giải các bài toán khó,... để cùng nhau trao đổi bàn bạc nhằm nâng cao chất lượng dạy và học. Tổ chức tốt các chuyên đề cấp tổ để thống nhất phương pháp dạy học.

Ban chấp hành công hành Công đoàn, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Đội TNTP Hồ Chí Minh, Ban đại diện cha mẹ học sinh, Chi Hội chữ thập đỏ phối hợp chặt chẽ với nhà trường tổ chức tốt các hoạt động giáo dục, các phong trào thi đua.

Giáo viên, nhân viên thực hiện nghĩa vụ theo quy định của Pháp lệnh cán bộ, công chức năm 2003, thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc của nhà trường, chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước thủ trưởng cơ quan về việc thi hành nhiệm vụ, công vụ của mình, xây dựng kế hoạch cá nhân và thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của nhà trường và các cấp quản lí. Giáo viên xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên để nâng cao kiến thức và kĩ năng sư phạm (nghịệp vụ chuyên môn);

Phần III

NHỮNG KIẾN NGHỊ VỚI CẤP TRÊN

1. Với UBND thành phố:

*** Về cơ sở vật chất:**

- Trang bị thêm 06 phòng học thông minh; Đề nghị cấp bổ sung các trang thiết bị dạy học; Giải phóng mặt bằng, mở rộng sân chơi điểm trường Hạ Long với diện tích 5000m².

- Đối với điểm trường trung tâm: Lát lại 100m² sân trường ở 2 điểm trường, lát nền phòng học 220m²; Sơn lại tường nhà hiệu bộ, nhà học hai tầng, nhà học ba tầng, hàng rào; Xây lại bờ kè, xử lí vết nứt bờ kè sau nhà bảo vệ (cơ sở 1).

- Trang bị cơ sở vật chất như sau:

TT	Tên tài sản	ĐVT	Số lượng
1	Hệ thống camera giám sát	Cái	14
2	Bàn ghế giáo viên	Bộ	8
3	Bàn ghế học sinh	Bộ	166

*** Về đội ngũ:**

- Nhu cầu bổ sung biên chế: 18 người. Trong đó: 16 giáo viên (8 giáo viên tiểu học; 02 giáo viên Âm nhạc (01 có kinh nghiệm làm tổng phụ trách Đội); 04 giáo viên Thể dục; 02 giáo viên Tiếng Anh); 2 nhân viên (01 nhân viên thư viện, 01 nhân viên thiết bị).

2. Với Phòng Giáo dục và Đào tạo:

Tổ chức tập huấn về đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh cho 100% giáo viên, đặc biệt là bồi dưỡng cho các giáo viên dạy lớp 1 để giáo viên thực hiện tốt chương trình giáo dục phổ thông 2018; Mở lớp bồi dưỡng nghiệp vụ thư viện, thiết bị.

Trên đây là báo cáo kết quả mà tập thể cán bộ, giáo viên, học sinh nhà trường đã đạt được trong học kỳ I vừa qua, nhà trường sẽ quyết tâm thực hiện tốt nhiệm vụ năm học để phấn đấu đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc.

Kính mong lãnh đạo các cấp quan tâm, giúp đỡ tạo điều kiện, Ban Đại diện Cha mẹ học sinh và các tập thể, cá nhân hỗ trợ, động viên kịp thời để thầy trò trường Tiểu học Lý Thường Kiệt hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học.

Xin trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT TP Hạ Long (b/c);
- Đảng ủy-HĐND-UBND phường Giếng Đáy(b/c);
- Các tổ công tác, CB,GV,NV TT (T/h);
- Các đoàn thể (P/h);
- Lưu (VT).

HIỆU TRƯỞNG

Mai Thị Mận

XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG GIẾNG ĐÁY